

**DANH MỤC DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH ĐIỀU CHỈNH BỔ SUNG DIỆN TÍCH, VỊ TRÍ
TRONG QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT CỦA HUYỆN XUÂN LỘC**

STT	Tên công trình	Địa điểm	Diện tích Quy hoạch được duyệt	Điều chỉnh quy mô, vị trí	Căn cứ ĐCVT, ĐCDT	Diện tích thống nhất điều chỉnh	Vị trí
1	Trung đội Dân quân thường trực KCN Xuân Lộc	Xuân Tâm	0,30	Điều chỉnh quy mô	Cập nhật tài liệu của Ban chỉ huy quân sự cung cấp: bản vẽ số 1199/HĐ-VPĐK ngày 23/10/2014	0,04	Bản vẽ số 1199/HĐ-VPĐK ngày 23/10/2014
2	Căn cứ hậu cần kỹ thuật huyện Xuân Lộc	Suối Cao	20,00	Điều chỉnh quy mô	Ban chỉ huy quân sự	10	
3	Căn cứ chiến đấu huyện Xuân Lộc	Xuân Thành	105,00	Điều chỉnh quy mô	Cập nhật tài liệu của Ban chỉ huy quân sự cung cấp	85,4	Cập nhật tài liệu của Ban chỉ huy quân sự cung cấp
4	KCN Xuân Lộc	Xuân Hiệp, Xuân Tâm	309,00	Điều chỉnh quy mô	Điều chỉnh diện tích giảm 1,08 ha để thực hiện đường Nguyễn Thị Minh Khai (GĐ2). Theo QĐTHO 2260 trừ vào phần diện tích QH của xã Xuân Tâm	307,92	
5	Khu du lịch sinh thái Thác Trồi	Xuân Bắc	57,80	Điều chỉnh quy mô	Điều chỉnh diện tích do cập nhật Dự án Nhà máy thủy điện La Ngà, giảm 0,79 ha	57,01	
6	Cụm SX phi nông nghiệp tại Xuân Hòa	Xuân Hòa	32,51	Điều chỉnh quy mô	UBND xã, Phòng KT-HT, PTNMT	43,39	
7	Cụm sản xuất phi nông nghiệp địa phương	Xuân Thành	10,00	Điều chỉnh quy mô	phòng KT-HT, PTNMT và UBND xã	16	
8	Cụm sản xuất phi nông nghiệp Xuân Trường	Xuân Trường	10,00	Điều chỉnh quy mô	UBND xã xác định nhu cầu điều chỉnh diện tích của chủ đầu tư	3,75	

STT	Tên công trình	Địa điểm	Diện tích Quy hoạch được duyệt	Điều chỉnh quy mô, vị trí	Căn cứ ĐCVT, ĐCDT	Diện tích thống nhất điều chỉnh	Vị trí
9	Lò gạch Tuynel Nguyễn Trường Phát	Xuân Hưng	8,00	Điều chỉnh quy mô	Báo cáo số 168/BC-UBND ngày 11/8/2020 của UBND xã Xuân Hưng Báo cáo số 185/BC-UBND ngày 24/8/2020 của UBND xã Xuân Hưng	4,5	trừ phần diện tích tại tờ bản đồ số 45 thửa 912; diện tích dự án còn lại là 4,5 ha
10	Cao tốc Phan Thiết - Dầu Giây	Bảo Hòa, Lang Minh, Suối Cát, Xuân Định, Xuân Hiệp, Xuân Hòa, Xuân Hưng,	274,15	Điều chỉnh quy mô	Căn cứ tờ trình số 151/TTr-UBND ngày 23/6/2020: S=10,06ha	284,21	
11	Đường Long Thành - Cẩm Mỹ - Xuân Lộc (HL10)	Lang Minh, Xuân Hiệp, Xuân Tâm	34,65	Điều chỉnh quy mô	Điều chỉnh diện tích do cập nhật hướng tuyến theo bản vẽ của Sở Giao thông	34,31	
12	Đường Xuân Bắc - Thanh Sơn (Đường Cát Tiên - Thác Trời)	Xuân Bắc	22,08	Điều chỉnh quy mô, vị trí	Điều chỉnh hướng tuyến từ bản vẽ của Sở Giao thông	21,44	
13	Nút giao ngã 3 Suối Cát	Suối Cát, Xuân Hiệp	1,04	Điều chỉnh quy mô	Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 28/5/2019 của UBND huyện thu hồi, điều tra, đo đạc, kiểm đếm; lập phương án bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng dự án Nút giao thông giữa đường ĐT765 với QL1 (ngã ba Suối Cát)	2,6	Bản vẽ được ban quản lý dự án cung cấp
14	Mở rộng nút giao thông giữa đường Hùng Vương và Quốc lộ 1 (trước bưu điện huyện)	Gia Ray, Xuân Hiệp	6,20	Điều chỉnh quy mô	Quyết định số 2706/QĐ-UBND ngày 15/8/2019 của UBND huyện về thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng nút giao thông giữa đường Hùng Vương với Quốc lộ 1A	2,84	Bản vẽ được ban quản lý dự án cung cấp
15	Đường Hùng Vương - Trần Phú	Thị trấn Gia Ray	6,20	Điều chỉnh quy mô	Điều chỉnh mở rộng đường từ 32m thành 45m	15,3	

STT	Tên công trình	Địa điểm	Diện tích Quy hoạch được duyệt	Điều chỉnh quy mô, vị trí	Căn cứ ĐCVT, ĐCDT	Diện tích thống nhất điều chỉnh	Vị trí
16	Đường Trương Vĩnh Ký	Thị trấn Gia Ray	2,75	Điều chỉnh quy mô, vị trí	Điều chỉnh hướng tuyến theo biên bản họp ngày 17/8/2020		
17	Trạm Bơm Điện La Ngà 1	Suối Cao	10,00	Điều chỉnh quy mô	Phòng NN&PTNT, UBND xã	2,40	Một phần tờ 14 thửa 80
18	Trạm Bơm Điện La Ngà 2	Xuân Bắc	10,00	Điều chỉnh quy mô	Phòng NN&PTNT, UBND xã	1,52	trạm bơm tại Tờ bản đồ số 20 thửa 10 và hồ chứa nước trong diện tích 0,4 ha thuộc tờ bản đồ 32 thửa 110
19	Trạm cấp nước tại Hồ Gia Măng	Xuân Hiệp	0,50	Điều chỉnh quy mô	Đã thoát thuận địa điểm tại văn bản số 5743/UBND-NL vv xử lý nội dung ý kiến của công ty CP cấp nước Đồng Nai	0,98	Tờ bản đồ 25 thửa 44, Tờ bản đồ 26 thửa 322, 321, 319
20	Hệ thống cấp nước tập trung xã Xuân Thọ (nâng cấp, sửa chữa)	Xuân Thọ	0,08	Điều chỉnh vị trí	UBND xã	0,08	1 phần thửa 11, tờ bản đồ số 33 diện tích 0,08 ha
21	Hệ thống cấp nước tập trung ấp Trảng Táo (xã Xuân Thành)	Xuân Thành	0,05	Điều chỉnh vị trí	UBND xã, phòng NN&PTNT thống nhất điều chỉnh vị trí	0,05	Điều chỉnh sang 1 phần 209 tờ bản đồ 75: S=0,05
22	Tuyến kênh cấp 2 nội đồng Hồ Gia Măng	Xuân Hiệp, Lang Minh, Xuân Tâm	11,50	Điều chỉnh quy mô	Phòng NN&PTNT, BQLDA, PTNMT, UBND các xã	5,72	
23	Trường TH Phù Đồng (mở rộng)	Bảo Hòa	0,98	Điều chỉnh quy mô, vị trí	phòng Giáo dục, UBND xã, PTNMT	1,03	tờ bản đồ số 95 thửa 15 sang vị trí 1 phần thửa tờ bản đồ 15 thửa 43 diện tích 0,3 ha.
24	Trường THCS Lê Lợi (mở rộng)	Xuân Trường	1,16	Điều chỉnh quy mô	UBND xã, phòng Giáo dục	1,1	Điều chỉnh diện tích tại tờ 21 thửa 345, 370
25	Trường THCS Nguyễn Trãi (mở rộng)	Xuân Thọ	0,88	Điều chỉnh quy mô	UBND xã, phòng Giáo dục và BQLDA thống nhất điều chỉnh	1,26	

STT	Tên công trình	Địa điểm	Diện tích Quy hoạch được duyệt	Điều chỉnh quy mô, vị trí	Căn cứ ĐCVT, ĐCDT	Diện tích thống nhất điều chỉnh	Vị trí
26	Trường MN Xuân Thành (ấp Tân Hũ)	Xuân Thành	0,33	Điều chỉnh quy mô	UBND xã, phòng Giáo dục	0,43	1 phần thửa 130 tờ bản đồ số 33, và thửa 1583, 1584, 1585, 1678 tờ bản đồ số 33
27	Sân bóng đá	Xuân Hòa	2,22	Điều chỉnh quy mô, vị trí	UBND xã	1,29	tờ bản đồ số 56 thửa 1593, 2009
28	Công trình hồ bơi (trong khuôn viên Nhà văn hóa xã)	Xuân Định	0,05	Điều chỉnh quy mô	Thống nhất điều chỉnh chỉnh diện tích tại biên bản ngày 6/8/2020	0,1	
29	Khu liên hợp xử lý chất thải tập trung	Xuân Tâm	68,54	Điều chỉnh quy mô	Điều chỉnh chỉ tiêu còn lại sang xã Xuân Hưng để QH bãi rác mới	34,1	
30	Trạm trung chuyển rác	Xuân Bắc	0,20	Điều chỉnh vị trí	UBND xã	0,2	tờ bản đồ số 3 thửa 116
31	Khu tái định cư đường Cao tốc Dầu Giây - Phan Thiết	Thị trấn Gia Ray	4,50	Điều chỉnh quy mô	- Thông báo Kết luận số 51/TB-UBND ngày 25/01/2019 về lập và đầu tư dự án Khu tái định cư thị trấn Gia Ray (phục vụ dự án đường cao tốc Phan Thiết – Dầu Giây).	9,45	

STT	Tên công trình	Địa điểm	Diện tích Quy hoạch được duyệt	Điều chỉnh quy mô, vị trí	Căn cứ ĐCVT, ĐCDT	Diện tích thống nhất điều chỉnh	Vị trí
32	Dự án Khu dân cư 2 bên đường Lê Duẩn - Nguyễn Văn Cừ	Thị trấn Gia Ray	58,00	Điều chỉnh quy mô	Trước đây chủ trương đề xuất thực hiện dự án đường Hùng Vương-Trần Phú theo hình thức BT, khai thác quỹ đất hai bên đường Lê Duẩn-Nguyễn Văn Cừ làm quỹ đất thanh toán (thực hiện khu dân cư). Nay UBND tỉnh đã chấp thuận chuyển đổi hình thức đầu tư dự án nâng cấp, mở rộng đường Hùng Vương-Trần Phú từ hình thức đối tác công tư sang hình thức đầu tư bằng nguồn ngân sách nhà nước theo chủ trương đầu tư đã phê duyệt (Thông báo kết luận số 3959/TB-UBND ngày 10/4/2019 của UBND tỉnh) Do tách 1 phần thực hiện dự án KDC tt.	33,1	
33	Khu tái định cư Trường bắn	Xuân Hưng, Xuân Tâm	53,00	Điều chỉnh quy mô	UBND xã, phòng KT-HT, PTNMT Điều chỉnh diện tích tại Xuân Tâm 38 ha	38	
34	Khu dân cư Trảng Táo	Xuân Thành, Xuân Tâm, Xuân Trường	223,04	Điều chỉnh quy mô	Điều chỉnh diện tích theo Phương án sử dụng đất	93,76	
	+ Khu dân cư (Trảng Táo)	Xuân Thành	115,62	Điều chỉnh quy mô	Điều chỉnh diện tích theo Phương án sử dụng đất	22,71	
	+ Khu dân cư (Trảng Táo)	Xuân Tâm	80,71	Điều chỉnh quy mô	Điều chỉnh diện tích theo Phương án sử dụng đất	66,2	
	+ Khu dân cư (Trảng Táo)	Xuân Trường	26,71	Điều chỉnh quy mô	Điều chỉnh diện tích theo Phương án sử dụng đất	4,85	

STT	Tên công trình	Địa điểm	Diện tích Quy hoạch được duyệt	Điều chỉnh quy mô, vị trí	Căn cứ ĐCVT, ĐCDT	Diện tích thống nhất điều chỉnh	Vị trí
38	Khu nhà ở công nhân có thu nhập thấp xã Xuân Hưng	Xuân Hưng	0,75	Điều chỉnh quy mô	Tờ trình số 09/TTr-UBND của UBND xã Xuân Hưng vv điều chỉnh QHSDĐ UBND huyện chưa có vb	1,78	Điều chỉnh bổ sung thêm 310, 311, 312, 304, 302, 301, 300, 298, 299, 297, 257, 296 tờ bản đồ số 43 và thửa 19, 20 tờ bản đồ số 45 Diện tích QH cũ 0,75 ha: tại các thửa 315, 316, (bản đồ địa chính cũ)
39	Dự án Khu dân cư hai bên đường Bảo Hoà - Long Khánh	Bảo Hoà	96,70	Điều chỉnh quy mô	Điều chỉnh diện tích thành 78,63 ha do lấy phần diện tích KDC Chiến Thắng và Khu đất đầu giá của cao su	78,63	
40	Trụ sở Công an xã Xuân Bắc	Xuân Bắc	0,20	Điều chỉnh vị trí	UBND xã và công an huyện		tại tờ bản đồ 44 thửa 361 diện tích 0,2 m ² trong Trung tâm văn hóa xã
41	Trụ sở công an xã Xuân Thành	Xuân Thành	0,18	Điều chỉnh quy mô, vị trí	UBND xã và công an huyện	0,22	điều chỉnh sang tờ bản đồ số 32 thửa 1682. S= 0,22 ha
42	Trụ sở công an xã Xuân Trường	Xuân Trường	0,05	Điều chỉnh quy mô, vị trí	UBND xã và công an huyện	0,2	
43	Chốt dân phòng xã Xuân Phú	Xuân Phú	0,07	Điều chỉnh quy mô, vị trí	UBND xã Xuân Phú điều chỉnh vị trí, diện tích	0,04	
44	Chùa Phóng Sanh	Lang Minh	0,84	Điều chỉnh quy mô	Báo cáo số 333/BC-UBND kết quả rà soát quy hoạch sử dụng đất 1:14 cơ sở tôn giáo trên địa bàn huyện Xuân Lộc	0,93	Bao gồm tờ bản đồ số 13, thửa 249, 267, 268. Trong đó, bổ sung thêm thửa 267, 268 tờ số 13 cho theo kết quả KK2019

STT	Tên công trình	Địa điểm	Diện tích Quy hoạch được duyệt	Điều chỉnh quy mô, vị trí	Căn cứ ĐCVT, ĐCDT	Diện tích thống nhất điều chỉnh	Vị trí
45	Chùa Hưng Phước	Lang Minh	0,40	Điều chỉnh vị trí	Báo cáo số 333/BC-UBND kết quả rà soát quy hoạch sử dụng đất 114 cơ sở tôn giáo trên địa bàn huyện Xuân Lộc	0,4	tờ bản đồ số 20, thửa 206 sang tờ bản đồ số 20 thửa 95
46	Giáo xứ Chà Rang	Suối Cao	1,17	Điều chỉnh quy mô	Báo cáo số 333/BC-UBND kết quả rà soát quy hoạch sử dụng đất 114 cơ sở tôn giáo trên địa bàn huyện Xuân Lộc	0,92	Tờ bản đồ 19 thửa 8005 (bản đồ địa chính cũ) sang tờ bản đồ số 19, thửa 165 (bản đồ địa chính mới)
47	Chùa Linh Quang	Suối Cát	0,32	Điều chỉnh quy mô	Báo cáo số 333/BC-UBND kết quả rà soát quy hoạch sử dụng đất 114 cơ sở tôn giáo trên địa bàn huyện Xuân Lộc	0,32	Được xác định tại tờ bản đồ số 21, thửa 34, 32 Trong đó, bổ sung thêm tờ bản đồ 21 thửa 32 cho phù hợp với kết quả KK2019
48	Ban trị sự Giáo hội phật giáo Việt Nam huyện Xuân Lộc	Suối Cát	0,46	Điều chỉnh quy mô	Báo cáo số 333/BC-UBND kết quả rà soát quy hoạch sử dụng đất 114 cơ sở tôn giáo trên địa bàn huyện Xuân Lộc	0,39	Điều chỉnh sang tờ bản đồ 4, thửa 231 và tờ bản đồ số 5 thửa 5 theo kết quả KK2019. Phần còn lại thửa 232, 8003, 8002, 230 tờ bản đồ số 4 quy hoạch đất ở nông thôn.

STT	Tên công trình	Địa điểm	Diện tích Quy hoạch được duyệt	Điều chỉnh quy mô, vị trí	Căn cứ ĐCVT, ĐCDT	Diện tích thống nhất điều chỉnh	Vị trí
49	Tịnh xá Ngọc Long II	Xuân Hòa	0,32	Điều chỉnh quy mô	Báo cáo số 333/BC-UBND kết quả rà soát quy hoạch sử dụng đất 114 cơ sở tôn giáo trên địa bàn huyện Xuân Lộc	0,32	tờ bản đồ số Tờ 74 thửa 189, 190, 272, 273, 274. Trong đó, bổ sung thêm thửa 189, 273, 274 tờ bản đồ số 74. (bản đồ địa chính mới tờ bản đồ 74 thửa 789)
50	Chùa Liên Hoa	Xuân Hưng	0,24	Điều chỉnh quy mô	Báo cáo số 333/BC-UBND kết quả rà soát quy hoạch sử dụng đất 114 cơ sở tôn giáo trên địa bàn huyện Xuân Lộc	0,24	Điều chỉnh một phần thửa 206 tờ bản đồ số 86 theo kết quả KK2019
51	Cộng đoàn MTG Qui Nhơn ấp 6	Xuân Tâm	0,77	Điều chỉnh vị trí	UBND xã , Phòng Nội vụ thống nhất điều chỉnh vị trí		thửa 126, tờ bản đồ số 46. chưa xác định vị trí điều chỉnh
52	Chùa Sơn Lâm	Xuân Thành	1,15	Điều chỉnh quy mô	Báo cáo số 333/BC-UBND kết quả rà soát quy hoạch sử dụng đất 114 cơ sở tôn giáo trên địa bàn huyện Xuân Lộc	1,15	Được xác định tại tờ bản đồ số 33 thửa 22,24,44,45,46,47,75. Trong đó, bổ sung thêm thửa 22, 24, 75 tờ bản đồ số 33 theo kết quả KK2019
53	Giáo xứ Trảng Táo	Xuân Thành	0,80	Điều chỉnh quy mô		1,71	tờ bản đồ số 64, thửa 403,58 và một phần thửa 59

STT	Tên công trình	Địa điểm	Diện tích Quy hoạch được duyệt	Điều chỉnh quy mô, vị trí	Căn cứ ĐCVT, ĐCDT	Diện tích thống nhất điều chỉnh	Vị trí
54	Chùa Kỳ Thọ	Xuân Thọ	0,98	Điều chỉnh vị trí	Báo cáo số 333/BC-UBND kết quả rà soát quy hoạch sử dụng đất 114 cơ sở tôn giáo trên địa bàn huyện Xuân Lộc	0,98	Từ tờ bản đồ số 72 thửa 62 điều chỉnh sang tờ bản đồ số 72, thửa 62 theo kết quả KK2019
55	Chi hội Tin Lành Xuân Thọ	Xuân Thọ	0,59	Điều chỉnh quy mô, vị trí	Báo cáo số 333/BC-UBND kết quả rà soát quy hoạch sử dụng đất 114 cơ sở tôn giáo trên địa bàn huyện Xuân Lộc	0,5	tờ bản đồ số 35, thửa 26,37 điều chỉnh sang tờ bản đồ 45 thửa 37 theo kết quả KK2019
56	Tịnh xá Tam Quy	Xuân Thọ	0,24	Điều chỉnh vị trí	Báo cáo số 333/BC-UBND kết quả rà soát quy hoạch sử dụng đất 114 cơ sở tôn giáo trên địa bàn huyện Xuân Lộc	0,24	tờ bản đồ số 52, thửa 63 sang tờ bản đồ số 52, thửa 61 theo kết quả KK2019
57	Chùa Phước Liên	Xuân Thọ	0,08	Điều chỉnh quy mô	Báo cáo số 333/BC-UBND kết quả rà soát quy hoạch sử dụng đất 114 cơ sở tôn giáo trên địa bàn huyện Xuân Lộc	0,18	Được xác định tại tờ bản đồ số 25, thửa 91, 208, 209. Trong đó bổ sung thêm 1 phần thửa 208, 209 tờ bản đồ số 25 với diện tích 0,1 ha theo hiện trạng KK2019
58	Chùa Thọ Bình	Xuân Thọ	0,07	Điều chỉnh quy mô	Báo cáo số 333/BC-UBND kết quả rà soát quy hoạch sử dụng đất 114 cơ sở tôn giáo trên địa bàn huyện Xuân Lộc	0,12	Được xác định tại tờ bản đồ số 86, thửa 139, 84, 159. Trong đó, bổ sung thêm thửa 159 tờ số 86, diện tích 0,05
59	Giáo xứ Gia Ray	Xuân Trường	0,94	Điều chỉnh quy mô, vị trí	Tờ trình số 193/TTr-UBND ngày 27/12/2018	0,49	Tờ bản đồ số 22 thửa 161 sang tờ bản đồ số 35, thửa 175, 176, 177

STT	Tên công trình	Địa điểm	Diện tích Quy hoạch được duyệt	Điều chỉnh quy mô, vị trí	Căn cứ ĐCVT, ĐCDT	Diện tích thống nhất điều chỉnh	Vị trí
60	Nhà văn hoá ấp Trung Hưng	Xuân Trường	0,05	Điều chỉnh vị trí	UBND xã	0,05	một phần thửa 39 tờ bản đồ 44 (phía đông bắc giáp mặt tiền đường 10x50m).
61	Nhà văn hoá ấp Trung Lương	Xuân Trường	0,05	Điều chỉnh quy mô	UBND xã	0,05	Điều chỉnh sang thửa 97, 98 tờ bản đồ số 23
62	Nhà văn hoá ấp 5	Xuân Tâm	0,05	Điều chỉnh quy mô, vị trí	UBND xã	0,26	thửa 102b tờ bản đồ số 83; S=0,26 ha
63	Hồ Gia Ui 2	Xuân Hưng, Xuân Hòa	230	Điều chỉnh quy mô	Điều chỉnh diện tích theo bản đồ của QALDA	329	
64	Hồ chứa nước (đất công)	Xuân Thành	3,12	Điều chỉnh quy mô, vị trí	UBND xã Xuân Thành điều chỉnh vị trí và diện tích hồ chứa nước	2,64	
65	Trang trại chăn nuôi gà đẻ trứng thương phẩm trứng gà sạch	Xuân Hòa	22,29	Điều chỉnh quy mô	văn bản số 4979/UBND-NL vv tham mưu xử lý đơn điều chỉnh quy hoạch của công ty TNHH MTV Gia Cẩm Hòa Phát Đồng Nai, tại xã Xuân Hòa	21,7	Bản vẽ đính kèm Thuộc các thửa đất: 58, 56, 62, 128, 65, 67, 111, 143, 167, 153, 172, 170, 174, 55, 66, 177 tờ bản đồ 80. S=21,7 ha
66	Công trình đấu giá đất thương mại tại hồ Núi Le (tờ 15, thửa 73, 74, 75, 76, 77)	Thị trấn Gia Ray	3,21	Điều chỉnh quy mô	Tại báo cáo số 288/BC-UBND ngày 16/9/2020 của UBND thị trấn Gia Ray, điều chỉnh diện tích: bỏ thửa đất 73 tờ bản đồ số 15. Diện tích công trình còn lại S; 2,01 ha	2,01	điều chỉnh diện tích: bỏ thửa đất 73 tờ bản đồ số 15
67	Đường Trịnh Hoài Đức	Xuân Hiệp	7,46	Điều chỉnh quy mô	tại BC 251/BC-UBND ngày 16/9/2020 của UBND xã Xuân Hiệp, điều chỉnh diện tích Trịnh Hoài Đức tổng chiều dài 3,5 km	12,78	